TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2020/QĐST-VDS	*Krông Năng, ngày 02 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Ông Đỗ Văn Dũng.**

Thư ký phiên họp: **Bà Lương Thị Ngọc** – thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên họp: **Ông Phan Xuân Tạo**: Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 309/2019/TLST-VDS ngày 04 tháng 12 năm 2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp số 05/2020/QĐPH-VDS ngày 18 tháng 5 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Ngọc D (Nh) – sinh 1986;

Địa chỉ: thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Thu T – sinh 1988.

Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: thôn thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Ngày 26 tháng 9 năm 2019 anh Nguyễn Ngọc D làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1988, địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk mất tích với lý do: Anh Nguyễn Ngọc D và chị Nguyễn Thị Thu T có quan hệ vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 15/02/2012. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống với nhau tại thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Chung sống với nhau được một thời gian thì vợ chồng có xích mích, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, cuộc sống khó khăn vì thiếu thốn vật chất nên chị T đã bỏ

nhà đi cũng như rời khỏi địa phương từ năm 2015 đến nay. Anh D đã áp dụng tất cả các biện pháp tìm kiếm; xác minh tại Công an xã E, huyện Krông Năng; yêu cầu Tòa án nhân dân huyện K thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú nhưng không rõ chị Tuyết ở đâu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên họp, phát biểu về quá trình tiến hành tố tụng của Tòa án đã đúng với quy định của pháp luật và đề nghị căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự, các Điều 149, 370, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận đơn yêu cầu của anh Nguyễn Ngọc D, tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu T mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện K nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật: Xét yêu cầu của anh Nguyễn Ngọc D về việc yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu T mất tích, Tòa án nhận thấy yêu cầu của anh Nguyễn Ngọc D thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện K thụ lý giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung của yêu cầu: Anh Nguyễn Ngọc D và chị Nguyễn Thị Thu T có quan hệ vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 15/02/2012 nên là hôn nhân hợp pháp, sau khi kết hôn anh chị sinh sống tại thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Từ năm 2015 cho đến nay chị T đã bỏ đi khỏi địa phương mà không khai báo tạm vắng với chính quyền địa phương, cũng như không báo cho anh D biết. Anh D cũng đã áp dụng tất cả các biện pháp tìm kiếm, xác minh tại Công an xã E, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện K thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú nhưng không biết hiện nay chị T ở đâu. Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết đã ra quyết định thông báo tìm kiếm đối với chị Nguyễn Thị Thu T gửi đến các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương: thông tin tuyên truyền trên sóng Đài tiếng nói Việt Nam và báo công lý. Đã hết thời hạn 04 tháng, kể từ ngày đăng phát thông báo tìm kiếm chị T nhưng Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk vẫn không nhận được thông tìn gì về chị Nguyễn Thị Thu T. Vì vậy, anh Nguyễn Ngọc D yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu T mất tích là có đủ căn cứ nên cần chấp nhận đơn của anh Nguyễn Ngọc D.

Các vấn đề khác: Anh Nguyễn Ngọc D không yêu cầu nên không xem xét.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Ngọc D phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[4]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K về quan điểm giải quyết việc dân sự phù hợp với nhận định của Tòa nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 371, 372, 387, 388 và 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn "*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"* của anh Nguyễn Ngọc D đối với chị Nguyễn Thị Thu T, sinh 1988, địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu T mất tích.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Ngọc D phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng mà anh Nguyễn Ngọc D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002737 ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

ĐỖ VĂN DŨNG

Nơi nhận:
-*TAND tỉnh Đắk Lắk;*
-*VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
-*VKSND H.K;*
-*Chi cục THADS H.K;*
-*Các đương sự;*
-*Lưu hồ sơ.*